

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H**

Bản án số: **176/2021/HSST**

Ngày 19 tháng 7 năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Sen**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Nguyễn Thị Thụy**

2. Bà Đỗ Thị Sỹ Long

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Phạm Thu Hương** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 139/2021/HSST ngày 28 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với:

* Bị cáo: **Vũ Thị M**, Năm sinh: 1976; HKTT: Tổ 12, phố V, quận H1, thành phố H; Nơi cư trú: số 3 phố Tr, phường Tr1, quận H1, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp : Không; Văn hoá: 9/12; Họ và tên bố: Vũ Văn Ng (Sinh năm: 1932); Họ và tên mẹ: Lương Thị Đ (Sinh năm: 1946); Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ hai; Họ và tên chồng: Đặng Xuân T (Sinh năm: 1974); Có 02 con, con lớn 21 tuổi, con nhỏ 14 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 11/3/2021, tại ngã tư Ph – phố H2, quận B, thành phố H, tổ công tác Y28 – 141 CATPHN phát hiện Vũ Thị M đang ngồi sau xe máy BKS: 29G1 – 464.10 do anh Nguyễn Ngọc Kh điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, thu giữ tại túi giả da màu đen M đang đeo có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 02 viên nén hình tam giác màu xanh và 02 cục bột màu xanh. M khai tất cả đều là ma túy tổng hợp, mục đích để sử dụng. Tổ công tác đưa M và Kh về trụ sở Công an phường Q để làm rõ. (BL: 26,27)

Ngoài ma túy, cơ quan Công an thu giữ của Vũ Thị M 01 túi xách giả da màu đen; thu giữ của anh Nguyễn Ngọc Kh 01 xe máy Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 29G1 – 464.10, Số khung: 083849, Số máy: 0159857 (BL 78, 93).

Bản kết luận giám định số 2210/KLGD-PC09 ngày 21 tháng 3 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP H kết luận (BL:84): 02 viên nén hình tam giác màu xanh và 02 cục bột màu xanh bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,181 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Thị M khai nhận: Tối ngày 08/3/2021, M đi ăn cùng bạn, sau đó đi hát Karaoke (M không nhớ địa chỉ quán hát) và có sử dụng ma túy tổng hợp dạng viên nén. Khi ra về, M thấy trên bàn tại quán có 01 túi nilon bên trong chứa 02 viên nén hình tam giác màu xanh và 02 cục bột màu xanh nên cất vào túi đeo chéo giả da màu đen của mình để sử dụng sau. Khoảng 22 giờ ngày 11/3/2021, sau khi cùng nhau đi ăn tối, anh Nguyễn Ngọc Kh (bạn của M) điều khiển xe máy Honda Wave RSX màu đen đỏ, BKS: 29G1 – 464.10 đưa M về. Khi đi đến ngã tư Ph – phố H2 thì bị tổ công tác Y28 – 141 CATPHN bắt quả tang. M không nói cho anh Khoa biết việc đang tàng trữ trái phép ma túy.

Quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Ngọc Kh không liên quan đến hành vi phạm tội của M, CQĐT đã trao trả 01 xe máy Wave BKS: 29G1 – 464.10; Số khung: 083849, Số máy: 0159857 cho anh Kh. (BL: 108)

Lời khai của Vũ Thị M phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy, sơ đồ hiện trường, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với nguồn gốc ma túy M bị thu giữ, không xác định được người cho và địa điểm sử dụng ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 135/CT-VKS ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Vũ Thị M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Thị M theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 20 tháng tù. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 viên nén màu xanh và 02 cục bột màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,181gam. theo Biên bản bàn giao vật chứng số 219 ngày 16/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội, bày tỏ sự ăn năn, hối cải và trong lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận B, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tối ngày 08/3/2021 Vũ Thị M đi hát karaoke với bạn. Khi đi về M đã cầm từ trên bàn trong quán hát 01 túi nilon bên trong có 02 viên nén hình tam giác màu xanh và 02 cục bột màu xanh là ma túy loại MDMA tổng trọng lượng là 1,181gam rồi cất giấu trong túi đeo chéo giả da màu đen, mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 22 giờ ngày 11/3/2021, khi bị cáo đi đến ngã tư phố Ph- phường H2 thì bị Tổ công tác Y28-141 Công an thành phố H kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo là hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý

các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị M đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố H và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Thị M cấu thành tội «Tàng trữ trái phép chất ma túy» theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Tệ nạn ma túy là vấn nạn nhức nhối trong xã hội bởi những tác hại rất lớn mà ma túy gây ra cho sức khỏe con người, ma túy cũng là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thể hiện rõ thái độ ăn năn hối cải và khai báo thành khẩn. Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu. Gia đình bị cáo là người có công với cách mạng, bố đẻ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Bị cáo không phải đối tượng nghiện ma túy, mới sử dụng ma túy một lần. Bị cáo hiện đang bị bệnh, phải phẫu thuật. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Vì vậy, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét để giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, cũng là thể hiện tính chất khoan hồng và nhân đạo của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Thị M mức án từ 16 đến 20 tháng tù là có căn cứ.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi xách giả da màu đen đã qua sử dụng đã hết giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 viên nén màu xanh và 02 cục bột màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,181gam là vật cấm lưu hành và là công cụ phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo **Vũ Thị M** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

[1] **Về hình phạt:** Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Vũ Thị M 16 (Mười sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt để thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2021 đến ngày 13/4/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2] **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có 02 viên nén màu xanh và 02 cục bột màu xanh đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,181gam bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng và 01 túi xách giả da màu đen đã qua sử dụng.

Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B theo Biên bản bàn giao vật chứng số 219 ngày 16/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận B và Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

[3] **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND TP. H;
- VKSND TP. H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Trại tạm giam số I H;
- UBND p. Tr, quận H1, t.p H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Dương Thị Sen